

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2023/HS-ST
Ngày 11-01-2023

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nông Biên Hòa

Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thụ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Lâm;

Bà Đoàn Kim Cúc;

Bà Nông Thị Vân.

- Thư ký phiên toà: Ông Trương Văn Nhường-Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Đoàn Thị Thanh, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 918/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Dương Tuấn A; tên gọi khác: Không có;

Sinh ngày 24/3/2003 tại: huyện QH, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm BL, xã ĐS, huyện QH, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không nghề; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; trình độ học vấn: 8/12 phổ thông; con ông Dương Văn H, sinh năm 1981 và bà Lâm Thị Th, sinh năm 1982; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Năm 2019 bị Công an huyện PH (nay là huyện QH), tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính (cảnh cáo) về hành vi Vận chuyển trái phép hàng cấm; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam từ ngày 27/9/2022 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

2. Mông Văn Đ; Tên gọi khác: Không có;

Sinh ngày 03/10/2000 tại: huyện QH, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố ĐK, thị trấn TL, huyện QH, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Làm ruộng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; trình độ học vấn: 11/12 phổ thông; con ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1974 và bà Mông Thị L, sinh năm 1972; có vợ: Đinh Thị Nh, sinh năm 2001 và 01 con. tiền sự, tiền án: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 27/9/2022 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

3. Nông Văn Ch; tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 06/11/1994 tại: huyện TK, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm BC, xã ĐD, huyện TK, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; trình độ học vấn: 8/12 phổ thông; con ông Nông Văn K, sinh năm 1972 và bà Nông Thị B, sinh năm 1972; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam từ ngày 13/10/2022 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

4. Hoàng Văn Th; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 11/11/2000 tại: huyện QH, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm BL, xã ĐS, huyện QH, tỉnh Cao Bằng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; trình độ học vấn: 12/12 phổ thông; con ông Hoàng Văn Gi, sinh năm 1970 và bà Ngọc Thị H1, sinh năm 1967; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam từ ngày 13/10/2022 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

5. Dương Duy Kh; tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 27/11/2003 tại: huyện QH, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 10, thị trấn HT, huyện QH, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không nghề; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; trình độ học vấn: 9/12 phổ thông; con ông Dương Văn D, sinh năm 1984 và bà Đàm Thị D, sinh năm 1982; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam từ ngày 13/10/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

6. Mông Văn Ngh; tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 25/6/1998 tại: huyện QH, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm LP, xã HQ, huyện QH, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; trình độ học vấn: 7/12 phổ thông; con ông Mông Văn L, sinh năm 1972 và bà Nông Thị M, sinh năm 1979 (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không; hiện bị cáo đang tại ngoại nơi cư trú; có mặt.

7. Hoàng Trung Ngh1; tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 12/7/2000 tại: Huyện QH, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm LP, xã HQ, huyện QH, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; trình độ học vấn: 12/12 phổ thông; con ông Hoàng Công V (đã chết) và bà Ngọc Thị Q, sinh năm 1968; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Năm 2018 bị Công an huyện PH (nay là huyện QH), tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích; hiện bị cáo đang tại ngoại nơi cư trú; có mặt.

Bị hại (đồng thời là bị cáo trong vụ án).

1. Mông Văn Ngh; sinh ngày 25/6/1998; Nơi cư trú: Xóm LP, xã HQ, huyện QH, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

2. Nông Văn Ch; sinh ngày 06/11/1994; Nơi cư trú: xóm BC, xã ĐD, huyện TK, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Mông Văn Đ, Hoàng Văn Th:

Bà Trần Thị Thọ-Luật sư của Văn phòng Luật sư Nguyễn Thị Thủy-Đoàn Luật sư tỉnh Cao Bằng; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Dương Tuấn A, Dương Duy Kh, Nông Văn Ch:

Bà Phan Thị Ngọc Bích-Luật sư của Văn phòng Luật sư Nguyễn Đình-Đoàn Luật sư tỉnh Cao Bằng; có mặt.

Người làm chứng: Bê Thị Th1. Địa chỉ: Tri Phương, Ngọc Động, QH, Cao Bằng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/01/2022 Công an thị trấn HT, huyện QH, tỉnh Cao Bằng nhận được đơn trình báo của Hoàng Trung Ngh1 (sinh năm 2000; trú tại: LP, HQ, QH, Cao Bằng) về việc: Tối ngày 01/01/2022 tại khu vực đèo KC thuộc Tổ dân phố 10, thị trấn HT, QH, Cao Bằng, bạn của Ngh1 là Mông Văn Ngh (sinh năm 1998; trú tại: LP, HQ, QH, Cao Bằng) bị Dương Tuấn A (sinh năm 2003; trú tại: BL, ĐS, QH, Cao Bằng) và 04 đối tượng khác đánh gây thương tích. Sau khi tiếp nhận đơn trình báo, Công an thị trấn HT đã tiến hành xác minh vụ việc và chuyển hồ sơ đến Công an huyện QH để tiến hành điều tra, thụ lý theo thẩm quyền. Đến ngày 02/6/2022 xác định vụ việc có tính chất đặc biệt Ngh1 trọng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QH đã chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng để thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra đủ căn cứ để xác định: Khoảng 16 giờ ngày 01/01/2022 Dương Tuấn A và Mông Văn Đ (sinh năm 2000; trú tại: Tổ dân phố Đoàn Kết, thị trấn TL, QH, Cao Bằng) điều khiển mỗi người một xe mô tô đi từ thị trấn TL đến thị trấn QU để đón bạn là Bê Thị Th1 và Hoàng Thị Ph1 đi chơi. Trên đường đi, Tuấn A chở Th1 còn Đ chở Ph1. Khi đi đến ngã ba (đoạn đường đi vào xóm Bản Chàm cũ) thuộc Tổ dân phố 10, thị trấn HT, QH thì Tuấn A và Th1 dừng lại chờ Đ và Ph1. Một lúc sau Đ đi một mình đến và nói Ph1 không đi nữa, rồi cả 3 người quay lại để đón Ph1. Đến nơi Th1 nói với Tuấn A và Đ là không đi chơi nữa, đồng thời Th1 gọi điện cho Hoàng Trung Ngh1 đến đón. Tuấn A và Đ thấy vậy điều khiển xe đi về thị trấn HT. Th1 đợi khoảng 20 phút thì Ngh1 đi xe đến sau đó chở Th1 đi về thị trấn HT để mua xăng, đổ xăng xong, Ngh1 và Th1 đi được khoảng 01km thì bị Tuấn A và Đ vượt xe lên phía trước chặn xe của Ngh1. Tuấn A rút ra 01 con dao bấm mang theo chìa thẳng về phía Ngh1 và hỏi “*Mày có phải Ngh1 ở Nà Sào không?*”, Ngh1 trả lời “*Em tên Ngh1 nhưng ở LP thôi, A nhìn nhầm người rồi*”. Tuấn A yêu cầu Ngh1 bỏ khẩu trang ra, thấy nhầm người nên Tuấn A bắt tay xin lỗi. Sau đó, Ngh1 tiếp tục chở Th1 về hướng thị trấn QU,

còn Tuấn A và Đ cũng đi về. Trên đường đi, Ngh1 có hỏi Th1 về tài khoản Facebook của Tuấn A và kết bạn.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Ngh1 sử dụng điện thoại di động gọi cho Tuấn A qua ứng dụng Messenger để nói chuyện, sau đó giữa hai người xảy ra cãi vã to tiếng qua lại rồi hẹn nhau đến đỉnh đèo KC thuộc Tổ dân phố 10, thị trấn HT, QH để đánh nhau. Trước khi đi đến điểm hẹn, Ngh1 gọi điện thoại cho Mông Văn Ngh (sinh năm 1998; là bạn cùng xóm) đi cùng. Ngh đồng ý và điều khiển xe mô tô BKS 11U1-033.53 đi đến đường rẽ Lũng Luông, Hạnh Phúc để đón Ngh1. Khi gặp nhau, Ngh1 để xe mô tô của mình tại đó và ngồi lên sau xe mô tô của Ngh, đi đến đoạn đường rẽ vào xóm Lũng Nà, HQ thì Ngh1 bảo Ngh dừng xe rồi Ngh1 tìm 02 khúc cây dài khoảng 70–80cm, đường kính khoảng 04cm, dạng cây gỗ cứng đem theo nhằm mục đích nếu bị đánh sẽ có công cụ để đánh trả. Về phía Dương Tuấn A, sau khi Ngh1 hẹn đánh nhau thì gọi điện cho Mông Văn Đ và nhờ Đ gọi cho Nông Văn Ch (sinh năm 1994; trú tại: BC, ĐD, TK, Cao Bằng) đi cùng. Trước khi đi Đ cầm theo 01 con dao bằng kim loại, dài khoảng 45cm, lưỡi dao dài 31cm, cán dao dài 14cm, bản rộng nhất khoảng 04cm đưa cho Chát giữ, còn Đ lái xe. Sau đó, Tuấn A gọi điện cho Hoàng Văn Th (sinh năm 2000; trú tại: BL, ĐS, QH, Cao Bằng) và Dương Duy Kh (sinh năm 2003; trú tại: Tổ dân phố 10, thị trấn HT, QH, Cao Bằng) rủ đi đánh nhau và được cả hai đồng ý. Tuấn A mang theo người 01 con dao nhỏ dạng gấp và 01 con dao bằng kim loại, cán gỗ, dạng dao nhọn có kích thước (45,5cm x 4,1)cm, bản dao (30,5 x 4,1)cm rồi điều khiển xe mô tô đi đón Th và cả hai ra đầu đường rẽ vào xóm để đợi Đ và Chát. Khi cả nhóm của Tuấn A gặp nhau thì cùng điều khiển xe đi đến xóm Bản Chàm cũ thuộc Tổ dân phố 10, thị trấn HT để đón Khánh. Sau đó cả 5 người đi về hướng đỉnh đèo KC, đến chân đèo thì dừng xe và dựng bên đường, tại đây Chát đưa con dao cho Đ và cùng Th với Khánh đi tìm ở bên đường được 3 khúc cây dài khoảng 50 – 60cm, đường kính khoảng 04cm, dạng cây gỗ cứng để làm hung khí rồi cả nhóm đi bộ lên đỉnh đèo để gặp nhóm Ngh1, Ngh.

Lúc này, Ngh1 và Ngh cũng đi từ đỉnh đèo xuống, tay trái của Ngh1 và Ngh cầm điện thoại di động bật đèn Flash để chiếu sáng, còn tay phải mỗi người cầm khúc cây. Khi gặp nhau, Tuấn A và Ngh1 nói lời qua tiếng lại thách thức nhau (khoảng cách đứng khoảng 01m), Tuấn A tay phải cầm con dao dài 45,5cm giấu sẵn ở phía sau chém 01 nhát theo chiều hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái về phía Ngh1 nhưng Ngh1 tránh được và dùng cây đã chuẩn bị sẵn đánh 01 phát vào vùng sườn bên trái của Tuấn A, thấy Tuấn A có dao thì Ngh1 hô lên “*Chạy đi, bọn nó có dao đấy*” rồi bỏ chạy theo hướng về thị trấn QU. Ngh thấy vậy cầm khúc cây trên tay vụt về phía Tuấn A nhưng Tuấn A tránh được và cây đập trúng vào đỉnh đầu của Chát, Chát bị choáng ôm đầu ngồi xuống đường. Lúc này, Tuấn A cầm dao đuổi theo Ngh1, những người còn lại trong nhóm Tuấn A (Th, Khánh, Chát) cũng lao lên đánh Ngh, Đ cầm dao đã thủ sẵn chém 02 nhát liên tiếp theo chiều hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái vào vùng đầu bên trái của Ngh, Khánh và Th cũng cầm cây lao vào đánh Ngh (Khánh đánh 02 nhát vào vùng lưng Ngh; Th cũng cầm cây xông lên đánh nhưng chưa đánh trúng vì Ngh chạy), Tuấn A sau khi đuổi theo Ngh1 nhưng không kịp thì quay lại và dùng dao dài 45,5cm chém 04 nhát liên tiếp về phía Ngh (02 nhát vào vùng đầu và 02 nhát vào vùng lưng). Sau khi bị chém, Ngh vút lại khúc cây và bỏ chạy theo hướng lên đỉnh đèo

về thị trấn QU. Cả nhóm Tuấn A tiếp tục đuổi theo Ngh, sau đó thấy Chắt kêu bị đau nên không tiếp tục đuổi theo Ngh nữa mà quay lại đưa Chắt đi bệnh viện. Khi quay lại chỗ Chắt, Th nhất khúc cây Ngh bỏ lại đập 03 phát vào đầu xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius của Ngh. Còn Đ bỏ con dao ở cạnh đường, Tuấn A thấy con dao trên dính máu nên đã lấy chiếc áo thể thao cũ gói bọc con dao lại và đem đi vứt xuống sông. Còn con dao Tuấn A sử dụng khi đánh nhau thì Tuấn A đem về nhà cất. Về phía Ngh sau khi bị chém vào đầu và bị chảy nhiều máu nên Ngh1 đã đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện QH, tỉnh Cao Bằng và trong khi bỏ chạy Ngh đã bị rơi chiếc điện thoại di động.

Ngày 07/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QH, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 14, 14a, 14b trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng giám định thương tích của Mông Văn Ngh, Nông Văn Ch, Dương Tuấn A.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 004/22/TgT ngày 14/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng kết luận về thương tích của Mông Văn Ngh như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vỡ xương hộp sọ ở vùng đỉnh trái: 15 %*
- 02 vết thương vùng đỉnh bên trái và thái dương bên phải, kích thước lớn: 06%.*
- 02 vết thương vùng đỉnh chẩm trái và sau tai trái, kích thước trung bình: 04 %.*

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 23% (Hai mươi ba phần trăm)”. (BL 149 - 151)

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 005/22/TgT ngày 14/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng kết luận về thương tích của Nông Văn Ch như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vùng đỉnh chẩm, kích thước nhỏ: 01 %*
- 2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% (một phần trăm)”. (BL 146 - 148)*

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 006/22/TgT ngày 14/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng kết luận về thương tích của Dương Tuấn A như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Đám bầm tím, sây sát da vùng lưng bên trái không đủ điều kiện xếp loại tổn thương cơ thể vì trong bảng quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể không có quy định đánh giá tỷ lệ tổn thương.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 00% (Không phần trăm)”.

Ngày 24/5/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QH, tỉnh Cao Bằng ban hành Yêu cầu định giá tài sản số 62/YC-CSĐT đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện QH định giá thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 11U1-033.53. Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 13 ngày 24/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện QH,

kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô Yamaha sirius BKS 11U1-033.53 là **680.000đ** (*Sáu trăm tám mươi nghìn đồng*).

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi nêu trên của các bị cáo Dương Tuấn A, Mông Văn Đ, Nông Văn Ch, Hoàng Văn Th, Dương Duy Kh đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS. Hành vi của các bị cáo Mông Văn Ngh, Hoàng Trung Ngh1 đã đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 BLHS.

Tại phiên toà, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật trên là đúng, các bị cáo không có ý kiến gì thắc mắc. Các bị cáo đều khai nhận đã thỏa thuận bồi thường xong.

Bị hại Mông Văn Ngh trình bày, về nội dung vụ án Ngh không có ý kiến gì, theo như Bản Cáo trạng mô tả là đúng; về phần bồi thường Ngh xác nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường theo thỏa thuận 46.000.000đ, nay tại phiên tòa không yêu cầu bồi thường gì thêm. Về phần hình phạt đề nghị giảm hình phạt cho cả 05 bị cáo.

Bị hại Nông Văn Ch trình bày: Không có ý kiến gì về nội dung vụ án, tại phiên tòa Chất xin rút yêu cầu không đề nghị Tòa xét xử hành vi gây thương tích của Mông Văn Ngh, Hoàng Trung Ngh1 đối với Chất, lý do rút yêu cầu là do Chất cũng có một phần lỗi và thương tích đã khỏi hẳn, nay tự nguyện rút yêu cầu và cũng không yêu cầu xem xét bồi thường dân sự gì.

Ngày 23-11-2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã ban hành Cáo trạng số: 103/CT-VKSCB-P2 truy tố các bị cáo Dương Tuấn A, Mông Văn Đ, Nông Văn Ch, Hoàng Văn Th, Dương Duy Kh về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Mông Văn Ngh, Hoàng Trung Ngh1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên tham gia phiên toà trình bày lời luận tội sau khi đánh giá các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội. Khẳng định quyết định truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn. Đề nghị Hội đồng xét xử:

** Về việc rút yêu cầu của bị hại Nông Văn Ch* đối với tội Cố ý gây thương tích: Tại phiên tòa bị hại Nông Văn Ch tự nguyện rút yêu cầu khởi tố tội Cố ý gây thương tích đối với bị cáo Mông Văn Ngh, Hoàng Trung Ngh1; Căn cứ Điều 282; Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Đình chỉ vụ án đối với tội Cố ý gây thương tích.

** Về tội danh:* Tuyên bố các bị cáo Dương Tuấn A, Mông Văn Đ, Nông Văn Ch, Hoàng Văn Th, Dương Duy Kh phạm tội “Giết người”.

** Về điều luật và hình phạt:*

- Căn cứ Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Dương Tuấn A, Mông Văn Đ, Nông Văn Ch, Hoàng Văn Th, Dương Duy Kh, đề nghị xử

phạt Dương Tuấn A, Mông Văn Đ mỗi bị cáo từ 07 -08 năm tù; các bị cáo Nông Văn Ch, Hoàng Văn Th, Dương Duy Kh mỗi bị cáo từ 05-06 năm tù.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Các bị cáo đã thỏa thuận việc bồi thường xong, tại phiên tòa không yêu cầu, do vậy không đặt ra việc giải quyết.

* *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 con dao được làm bằng kim loại, tay cầm bằng gỗ, dạng dao nhọn có kích thước 45,5cm; dao cũ đã qua sử dụng.

- 01 con dao, dạng dao gấp màu bạc, trên dao có chữ nước ngoài; kích thước dao khi gấp là 09cm, không gấp là 15cm; bản rộng khi gấp là 02cm, khi không gấp là 01cm, dao cũ đã qua sử dụng.

* *Tịch thu hóa giá lấy tiền nộp ngân sách Nhà nước đối với các bị cáo:*

- Dương Tuấn A: 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu Redmi màu đen, điện thoại bị nứt vỡ ở 4 góc cạnh, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- Hoàng Trung Ngh1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

* *Trả lại cho các bị cáo:*

- Dương Tuấn A: 01 điện thoại di động ViVo màu xanh (Được niêm phong, mặt trước ghi “ Điện thoại nhãn hiệu ViVo màu xanh tạm giữ của Dương Tuấn A”. Mặt sau có chữ ký của Dương Tuấn A).

- Hoàng Văn Th: 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu Redmi màu đen, có ốp màu vàng, điện thoại cũ đã qua sử dụng (Được niêm phong, mặt trước ghi “ Điện thoại của Hoàng Văn Th”. Mặt sau có chữ ký của Hoàng Văn Th).

- Mông Văn Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, điện thoại cũ đã qua sử dụng (Được niêm phong, mặt trước ghi “Điện thoại tạm giữ của Mông Văn Đ”. Mặt sau có chữ ký của Mông Văn Đ).

- Nông Văn Ch: 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu Redmi màu xA, có ốp màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng. (Được niêm phong, mặt trước ghi “ Điện thoại của Nông Văn Ch”. Mặt sau có chữ ký của Nông Văn Ch).

- Trả cho Mông Văn Ngh: 01 áo khoác màu vàng nâu đã qua sử dụng.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Luật sư Phan Thị Ngọc Bích trình bày lời bào chữa cho các bị cáo Dương Tuấn A, Dương Duy Kh, Nông Văn Ch: Nhất trí với Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xem xét, vụ án này hậu quả chết người chưa xảy ra, cần áp dụng Điều 15 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Đối với bị cáo Dương Tuấn A, thời điểm xảy ra sự việc bị cáo đã uống rượu, một phần do Ngh1 khiêu khích, nhử tin. Bị cáo Dương Duy Kh được Tuấn A gọi điện, bị cáo chỉ được nhặt khúc cây gần đường để phòng thân, vai trò bị cáo là đồng phạm giản đơn thứ yếu. Bị cáo Nông Văn Ch được Đ rủ đi, không được phân công cụ thể, nhặt khúc cây, chưa gây thương tích, vai trò bị cáo thấp nhất trong vụ án. Các bị cáo tuổi đời đều còn trẻ, do nông nổi; khi lượng hình cần xem xét đến tính chất, vai trò các bị cáo. Các bị cáo Khánh, Chắt có nhân thân tốt, hoàn cảnh khó khăn, bị cáo Tuấn A là con trai duy nhất trong gia đình, bị cáo cũng là người bồi thường

số tiền nhiều nhất cho bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo Dương Tuấn A, Dương Duy Kh, Nông Văn Ch được hưởng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường dân sự xong; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; đây là các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54; Điều 57 Bộ luật hình sự, xử các bị cáo dưới mức thấp nhất Viện kiểm sát đề nghị. Về xử lý vật chứng, nhất trí như Viện kiểm sát đề nghị. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết bồi thường xong.

Các bị cáo Dương Tuấn A, Dương Duy Kh, Nông Văn Ch không bào chữa bổ sung, không có ý kiến trả luận.

Luật sư Trần Thị Thọ trình bày lời bào chữa cho bị cáo Mông Văn Đ, Hoàng Văn Th: Nhất trí với Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên. Nhất trí như luận cứ bào chữa của Phan Thị Ngọc Bích cho các bị cáo về tính chất mức độ hành vi phạm tội, nguyên nhân xảy ra vụ án. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xem xét, nguyên nhân xảy ra hành vi phạm tội của các bị cáo Mông Văn Đ, Hoàng Văn Th xuất phát từ Tuấn A và Ngh1, khi được Tuấn A gọi điện 02 bị cáo tham gia, cả 02 bị cáo với vai trò đồng phạm, bị cáo Th có vai trò thứ yếu; cả 02 bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, đã tác động gia đình bồi thường, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và áp dụng Điều 54; Điều 57 Bộ luật hình sự, xử các bị cáo mức án thấp nhất Viện kiểm sát đề nghị. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết bồi thường xong.

Các bị cáo Mông Văn Đ, Hoàng Văn Th không bào chữa bổ sung, không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối hận, mong Hội đồng xét xử giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được trả tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QH, tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản xác định hiện trường; Biên bản thực nghiệm điều tra; Biên bản kiểm tra điện thoại; Biên bản khám xét thân thể đối với Nông Văn Ch, Dương Tuấn A; Kết luận giám định về thương tích đối với Mông Văn Ngh, Nông Văn Ch, Dương Tuấn A; Lời khai, biên bản hỏi cung các

bị cáo đều phù hợp nhau, phù hợp về thời gian, địa điểm và vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 01/01/2022 do có sự mâu thuẫn giữa Dương Tuấn A và Hoàng Trung Ngh1 nên cả hai hẹn nhau ở đỉnh đèo KC thuộc Tổ dân phố 10, thị trấn HT, QH, Cao Bằng để đánh nhau. Trước khi đi Ngh1 rủ Mông Văn Ngh đi cùng, cả hai cùng chuẩn bị mỗi người 01 khúc cây dài khoảng 60-70cm, đường kính khoảng 04cm, cây gỗ cứng. Về phía Tuấn A, trước khi đi có rủ thêm Mông Văn Đ, Nông Văn Ch, Hoàng Văn Th, Dương Duy Kh đi cùng. Tuấn A chuẩn bị mang theo người 02 con dao (01 con dao nhỏ, dạng dao bấm và 01 con dao con dao bằng kim loại, cán gỗ, dạng dao nhọn có kích thước 45,5cm x 4,1cm, bản dao là 30,5 x 4,1cm; Mông Văn Đ mang theo 01 con dao bằng kim loại, dài khoảng 45cm, lưỡi dao dài khoảng 31cm; Nông Văn Ch, Dương Duy Kh và Hoàng Văn Th mỗi người cầm một khúc cây dài khoảng 50-60cm, loại cây gỗ cứng để đến điểm hẹn. Khi đến nơi, Tuấn A và Ngh1 nói chuyện thách thức nhau, Tuấn A cầm dao giấu sẵn phía sau chém 01 nhát về phía Ngh1 nhưng Ngh1 tránh được và dùng cây đã chuẩn bị sẵn đánh 01 phát vào vùng sườn bên trái của Tuấn A, thấy Tuấn A có dao thì Ngh1 hô lên “*chạy đi, bọn nó có dao đấy*” rồi bỏ chạy. Ngh thấy vậy cầm khúc cây trên tay vụt về phía Tuấn A nhưng Tuấn A tránh được và cây đập trúng vào đỉnh đầu của Chát, Chát bị choáng ôm đầu ngồi xuống đường. Lúc này, Tuấn A cầm dao đuổi theo Ngh1, những người còn lại trong nhóm Tuấn A (Th, Khánh, Chát) cũng lao lên đánh Ngh, Đ cầm dao đã thủ sẵn chém 02 nhát liên tiếp vào vùng đầu của Ngh, Khánh và Th cũng cầm cây lao vào đánh Ngh (Khánh đánh 02 nhát vào vùng lưng Ngh; Th cũng cầm cây xông lên đánh nhưng chưa đánh trúng vì Ngh chạy), Tuấn A sau khi đuổi theo Ngh1 nhưng không kịp thì quay lại và dùng dao chém 04 nhát liên tiếp về phía Ngh (02 nhát vào vùng đầu và 02 nhát vào vùng lưng). Hậu quả: Mông Văn Ngh bị thương tích với tỷ lệ 23%; Nông Văn Ch bị thương tích với tỷ lệ 01%; Dương Tuấn A bị thương tích với tỷ lệ 0%.

Các bị cáo Dương Tuấn A, Mông Văn Đ, Nông Văn Ch, Hoàng Văn Th, Dương Duy Kh là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc dùng dao để chém, dùng cây gỗ cứng để đánh nhau là hành vi rất nguy hiểm, trái pháp luật, có thể tước bỏ, xâm phạm đến quyền sống của người khác và gây tổn hại về sức khỏe nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của Dương Tuấn A, Mông Văn Đ, Nông Văn Ch, Hoàng Văn Th, Dương Duy Kh là đặc biệt nghiêm trọng. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, các bị cáo đã hẹn gặp nhau và trước khi xảy ra xô sát đánh nhau, các bị cáo đều biết mục đích đi lên đỉnh đèo KC là đánh nhau, khi đi đã chuẩn bị công cụ, hung khí là con dao và cây mang theo. Trong quá trình đánh nhau, dù Ngh đã bỏ chạy nhưng các bị cáo Dương Tuấn A, Mông Văn Đ, Nông Văn Ch, Hoàng Văn Th, Dương Duy Kh vẫn đuổi đánh đến cùng điều đó thể hiện bản tính côn đồ và các bị cáo thấy trước hậu quả chết người có thể xảy ra; mặc dù hậu quả chết người không xảy ra nhưng hành vi của các bị cáo gây thương tích cho Mông Văn Ngh với tỷ lệ 23%. Các bị cáo Dương Tuấn A, Mông Văn Đ là người trực

tiếp gây ra thương tích cho Mông Văn Ngh; Đối với các bị cáo Nông Văn Ch, Hoàng Văn Th, Dương Duy Kh mặc dù không trực tiếp sử dụng các hung khí nguy hiểm đánh vào vùng trọng yếu của cơ thể bị hại, tuy nhiên các bị cáo Chất, Th, Khánh giữ vai trò là đồng phạm giúp sức, trước khi đến địa điểm đánh nhau, Ch, Th, Kh đều được Tuấn A và Đ gọi điện bảo đi cùng và các bị cáo đồng ý và cùng nhau chuẩn bị công cụ, phương tiện để đi đánh nhau. Hành vi của Dương Tuấn A, Mông Văn Đ, Nông Văn Ch, Hoàng Văn Th, Dương Duy Kh đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” với tình tiết định khung có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự. Xét Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét về việc rút yêu cầu của bị hại Nông Văn Ch đối với tội Cố ý gây thương tích: Cáo trạng truy tố Mông Văn Ngh, Hoàng Trung Ngh1 theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị hại Nông Văn Ch đã rút yêu cầu khởi tố về hành vi Cố ý gây thương tích đối với Mông Văn Ngh, Hoàng Trung Ngh1. Xét thấy việc rút yêu cầu của bị hại Nông Văn Ch là hoàn toàn tự nguyện, xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần chấp nhận. Do vậy, căn cứ Điều 155; Điều 299 Hội đồng xét xử Đình chỉ vụ án về tội “Cố ý gây thương tích” đối với các bị cáo Mông Văn Ngh, Hoàng Trung Ngh1.

[4] Xét về nguyên nhân phạm tội; vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo: Do có mâu thuẫn trong việc nhận nhầm người, giữa Dương Tuấn A và Hoàng Trung Ngh1 đã xảy ra cãi vã, to tiếng qua lại rồi hẹn nhau đến đình đền KC để đánh nhau, sau đó Tuấn A đã gọi điện cho Hoàng Văn Th, Dương Duy Kh, Mông Văn Đ, Đ gọi điện cho Nông Văn Ch rủ đi đánh nhau, những người được gọi điện đã nhận lời. Hoàng Trung Ngh1 đã gọi điện và rủ Mông Văn Ngh đi đánh nhau.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, mang tính chất bột phát, không có tổ chức, không có sự phân công cụ thể đối với từng bị cáo; các bị cáo đều là người thực hành. Bị cáo Dương Tuấn A giữ vai trò là người chủ mưu khởi nguồn hành vi phạm tội, Tuấn A là người gọi điện các bị cáo đi đánh nhau; bị cáo Dương Tuấn A và Mông Văn Đ là người trực tiếp gây ra thương tích đối với Mông Văn Ngh; Các bị cáo Nông Văn Ch, Hoàng Văn Th, Dương Duy Kh phạm tội với vai trò đồng phạm đối với hành vi của Dương Tuấn A và Mông Văn Đ. Do đó, cần xử phạt bị cáo Dương Tuấn A, Mông Văn Đ mức án cao hơn Nông Văn Ch, Dương Duy Kh, Hoàng Văn Th.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần xử lý trước pháp luật để làm gương cho người khác, đồng thời phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ở địa phương.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

** Về nhân thân:*

- Các bị cáo Mông Văn Đ, Nông Văn Ch, Hoàng Văn Th, Dương Duy Kh có nhân thân tốt, chưa có tiền sự, tiền án.

- Bị cáo Dương Tuấn A, năm 2019 bị Công an huyện Phục Hòa (nay là huyện QH), tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi Vận chuyển trái phép hàng cấm.

* *Về tình tiết tăng nặng*: Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

* *Về tình tiết giảm nhẹ*:

Quá trình điều tra, tại phiên tòa Dương Tuấn A, Mông Văn Đ, Nông Văn Ch, Hoàng Văn Th, Dương Duy Kh đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Dương Tuấn A, Mông Văn Đ, Nông Văn Ch, Hoàng Văn Th, Dương Duy Kh đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại xong với tổng số tiền 46.000.000 đồng, do vậy tất cả 05 bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Ngoài ra, tại phiên tòa bị hại Mông Văn Ngh xin giảm nhẹ hình phạt cho cả 05 bị cáo nên các bị cáo đều được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hậu quả chết người chưa xảy ra nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 15 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng Điều 57 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với trường hợp phạm tội chưa đạt và giảm một phần hình phạt cho các bị cáo Dương Tuấn A, Mông Văn Đ, Nông Văn Ch, Hoàng Văn Th, Dương Duy Kh thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo Dương Tuấn A, Mông Văn Đ, Hoàng Văn Th, Dương Duy Kh là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, có căn cứ pháp luật cần chấp nhận; mức hình phạt đối với Nông Văn Ch là có phần Ngh1 khác.

Xét ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo có căn cứ, Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với tội giết người: Tại giai đoạn điều tra các bị cáo Dương Tuấn A, Mông Văn Đ, Nông Văn Ch, Hoàng Văn Th, Dương Duy Kh và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho bị hại Mông Văn Ngh số tiền 46.000.000 đồng, việc bồi thường là hoàn toàn tự nguyện, tại phiên tòa bị hại Mông Văn Ngh không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với tội cố ý gây thương tích của Mông Văn Ngh, Hoàng Trung Ngh1: Tại phiên tòa bị hại Nông Văn Ch rút yêu cầu khởi tố về hành vi và không có yêu cầu bồi thường dân sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét phần bồi thường dân sự.

[8] Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Khoản 2 Điều 155; Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự:
Đình chỉ vụ án về tội “Cố ý gây thương tích” đối với các bị cáo Mông Văn Ngh, Hoàng Trung Ngh1.

2. Tuyên bố:

Các bị cáo Dương Tuấn A, Mông Văn Đ, Nông Văn Ch, Hoàng Văn Th, Dương Duy Kh phạm tội “Giết người”.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Dương Tuấn A, Mông Văn Đ, Nông Văn Ch, Hoàng Văn Th, Dương Duy Kh, xử phạt:

+ Dương Tuấn A: 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 27/9/2022.

+ Mông Văn Đ: 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 27/9/2022.

+ Hoàng Văn Th: 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 13/10/2022.

+ Dương Duy Kh: 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 13/10/2022.

+ Nông Văn Ch: 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 13/10/2022.

3. Việc xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

** Tịch thu tiêu hủy:*

- 01 con dao được làm bằng kim loại, tay cầm bằng gỗ, dạng dao nhọn có kích thước 45,5cm.

- 01 con dao, dạng dao gấp màu bạc, trên dao có chữ nước ngoài; kích thước dao khi gấp là 09cm, không gấp là 15cm; bản rộng khi gấp là 02cm, khi không gấp là 01cm, dao cũ đã qua sử dụng. (Dao tạm giữ của Dương Tuấn A).

** Tịch thu hóa giá lấy tiền nộp ngân sách Nhà nước đối với các bị cáo:*

- Dương Tuấn A: 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu Redmi màu đen, điện thoại bị nứt vỡ ở 4 góc cạnh, điện thoại cũ đã qua sử dụng. (Được niêm phong trong 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi “Điện thoại và con dao tạm giữ của Dương Tuấn A”. Mặt sau có chữ ký của Dương Tuấn A.

- Hoàng Trung Ngh1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, điện thoại cũ đã qua sử dụng. (Được niêm phong trong 01 (một) phong bì niêm

phong, mặt trước ghi “Điện thoại tạm giữ của Hoàng Trung Nghi”. Mặt sau có chữ ký của Hoàng Trung Nghi).

* *Trả lại cho các bị cáo:*

- Dương Tuấn A: 01 điện thoại di động ViVo màu xA (Được niêm phong, mặt trước ghi “Điện thoại nhân hiệu ViVo màu xA tạm giữ của Dương Tuấn A”. Mặt sau có chữ ký của Dương Tuấn A).

- Hoàng Văn Th: 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu Redmi màu đen, có ốp màu vàng, điện thoại cũ đã qua sử dụng (Được niêm phong, mặt trước ghi “Điện thoại của Hoàng Văn Th”. Mặt sau có chữ ký của Hoàng Văn Th).

- Mông Văn Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, điện thoại cũ đã qua sử dụng (Được niêm phong, mặt trước ghi “Điện thoại tạm giữ của Mông Văn Đ”. Mặt sau có chữ ký của Mông Văn Đ).

- Nông Văn Ch: 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu Redmi màu xA, có ốp màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng. (Được niêm phong, mặt trước ghi “Điện thoại của Nông Văn Ch”. Mặt sau có chữ ký của Nông Văn Ch).

- Mông Văn Ngh: 01 áo khoác màu vàng nâu đã qua sử dụng.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 35 ngày 02-12-2022.

4. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2, khoản 3 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, b khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Dương Tuấn A, Mông Văn Đ, Nông Văn Ch, Hoàng Văn Th, Dương Duy Kh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi người 200.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

Bị hại Nông Văn Ch phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ và Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh CB;
- Cục THADS tỉnh CB;
- Sở Tư pháp CB;
- CQĐT Công an tỉnh CB (PC01);
- Phòng CSTHAHS và HTTP (PC10);
- Phòng HS Công an tỉnh CB (PC06);
- TTG CA Cao Bằng (PC11);
- Phòng KTNV&THA;
- Những Người TGTT;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nông Biên Hòa

